

BÁO CÁO

Công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục và hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng tháng 7/2019 và phương hướng tháng 8/2019

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG THÁNG 7/2019

1. Những công việc đã thực hiện:

- Dự khai giảng các lớp XMC- PCGD xã Trung Lập Thượng, Phước Hiệp, học viên đến dự khai giảng tương đối đầy đủ.
- Báo cáo TTHTCĐ tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2019.
- Dự kiểm tra học kỳ I lớp 5 GDTTSKBC xã Bình Mỹ (học viên đến dự thi nghiêm túc và đầy đủ).
- Dự kiểm tra học kỳ II lớp 5 GDTTSKBC xã Phú Hòa Đông, học viên đến lớp dự thi đầy đủ.
- Triển khai báo cáo đánh giá thực trạng thực hiện các tiêu chí XMC-PCGD và trung tâm học tập cộng đồng học tập các xã, thị trấn trên địa bàn huyện năm 2019.
- Triển khai báo cáo Tổng kết năm học 2018-2019 về XMC-PCGD và hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng năm 2019.
- Trình ký văn bản huy động học sinh tốt nghiệp hoàn thành chương trình THCS vào lớp 10 THPT hoặc các hệ tương đương năm học 2019-2020.
- Trình ký kế hoạch tọa đàm Hội Khuyến học và xã hội học tập năm 2019.
- Dự tiếp xúc cử tri xã An Phú, Hòa Phú và Thị trấn Củ Chi.

2. Thống kê số liệu các lớp xóa mù chữ-giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2019:

2.1. Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ:

Có 09/21 xã, thị trấn khai giảng và hoạt động lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ đến tháng 6 năm 2019 xã Phước Thạnh, Phú Hòa Đông, Trung An, Tân Phú Trung, Bình Mỹ, Phước Hiệp, Trung Lập Hạ, Trung Lập Thượng, Phạm Văn Cội.

Tổng số lớp: 17 lớp, trong đó lớp 4: 01, lớp 5: 16.

Tổng số học viên: 356 học viên (164 nữ). Trong đó lớp 5: 341 học viên (160 nữ); lớp 4: 15 học viên (4 nữ).

Các trường tiểu học duy trì sĩ số học sinh học năm học 2018-2019 có 35 em bỏ học bậc tiểu học của 11 trường tiểu học (35 em chứng minh đầy đủ hồ sơ miễn giảm).

2.2. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

- Các trường THCS duy trì sĩ số học sinh năm học 2018-2019 có 234 em bỏ học bậc THCS của 24 trường THCS, trong đó chứng minh hồ sơ miễn giảm 43 em bỏ học), hiện còn 191 em bỏ học.

Hiện nay phổ cập giáo dục trung học cơ sở chưa khai giảng.

2.3. Phổ cập giáo dục bậc trung học:

Các trường THPT duy trì sĩ số học sinh năm học 2018-2019 có 243 em bỏ học bậc THPT của 08 trường THPT, trong đó chứng minh hồ sơ miễn giảm 39 em bỏ học), hiện còn 204 em bỏ học.

Hiện nay phổ cập giáo dục bậc trung học chưa khai giảng.

2.4. Hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng:

* Kết quả đạt được:

- Lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục đã báo cáo phần trên.
- Tin học: 42 người tham gia, gồm 04 buổi, số chuyên đề: 04.
- Tập huấn kỹ thuật nông nghiệp: 417 người tham gia, gồm 09 buổi, số chuyên đề: 09.
- Tập huấn nghề ngắn hạn: 884 người tham gia, gồm 21 buổi, số chuyên đề: 37.
- Tư vấn kinh tế gia đình: 304 người tham gia, gồm 06 buổi, số chuyên đề: 06.
- Tuyên truyền giáo dục pháp luật: 2.275 người tham gia, gồm 20 buổi, số chuyên đề: 30.
- Tuyên truyền y tế sức khỏe: 2.658 người tham gia, gồm 31 buổi, số chuyên đề: 37.
- Văn nghệ, thể dục thể thao: 2.947 người tham gia, gồm 27 buổi, số chuyên đề: 52.
- Tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống: 2.025 người tham gia, gồm 21 buổi, số chuyên đề: 21.
- Tuyên truyền giáo dục môi trường: 1.220 người tham gia, gồm 14 buổi, số chuyên đề: 14.

- Nội dung khác: 9.252 người tham gia, gồm 148 buổi, số chuyên đề: 169.

* Tổng cộng kinh phí hoạt động trung tâm học tập cộng đồng tháng 7/2019 là 359.750.900 đồng, trong đó gồm:

- Kinh phí huyện và thành phố cấp: 52.820.900 đồng
- Kinh phí xã cấp: 198.780.000 đồng
- Kinh phí mạnh thường quân: 108.150.000 đồng.

3. Tình hình thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch năm 2019 của huyện giao:

3.1. Giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ:

- Hiện nay có 09/21 xã, thị trấn đã và đang thực hiện chỉ tiêu công tác xóa mù chữ và GDTTSKBC năm 2019.

- Tổng số học viên đã và đang thực hiện: 356/362 học viên.

3.2. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở: (chưa khai giảng)

3.3. Phổ cập giáo dục bậc trung học: (chưa khai giảng)

3.4. Hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng:

Các trung tâm học tập cộng đồng đã tổ chức triển khai tiến hành nhiều hoạt động và gửi báo cáo tháng 7/2019 đúng thời gian quy định. 100% theo định kỳ (21/21 xã, thị trấn).

IV. PHƯƠNG HƯỚNG THÁNG 8/2019

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:

- Tiếp tục thống kê và kiểm tra việc huy động học sinh bỏ học năm 2019 ra lớp phổ cập, đồng thời theo dõi kiểm tra thống kê tiến độ huy động học sinh 5 tuổi vào mẫu giáo (trẻ sinh năm 2014) của các xã, thị trấn.

- Thăm lớp và dự khai giảng các lớp XMC-PCGD.

- Báo cáo trung tâm học tập cộng đồng tháng 8 và phương hướng tháng 9 năm 2019.

- Hợp định kỳ công tác XMC-PCGD.

- Kiểm tra theo dõi và huy động các lớp đầu cấp.

2. Đối với UBND các xã, thị trấn

Lập kế hoạch vận động đối tượng bỏ học ra lớp. Trọng tâm khai giảng lớp XMC – GDTTSKBC, PCGD theo dõi tiến độ thực hiện chỉ tiêu và báo cáo tình hình hoạt động các lớp XMC-GDTTSKBC, PCGD trẻ mầm non 5 tuổi, PCGD tiểu học, PCGD trung học cơ sở, PCGD bậc trung học về Phòng Giáo dục và Đào tạo hàng tháng. Thực hiện phối kiểm trình độ văn hóa đối tượng trong độ tuổi từ 6 đến 21 tuổi, đồng thời kiểm tra từng tiêu chuẩn quốc gia về công tác XMC-PCGD năm 2019 của xã, thị trấn.

- Huy động trẻ sinh năm 2014 ra lớp mầm non.

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

- Huy động học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6.

- Huy động học sinh hoàn thành THCS vào lớp 10.

- Cập nhật số bằng tốt nghiệp 11-21 tuổi.

- Tiếp tục dự khai giảng lớp XMC – PCGD.

V. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CÁC CẤP

1. Các xã, thị trấn cần có kế hoạch huy động và tổ chức khai giảng các lớp XMC và PCGD tại các xã, thị trấn. Huy động học sinh bỏ học lớp 9 ra lớp nhằm thực hiện chỉ tiêu chuẩn quốc gia 15-18 tuổi năm 2019 huyện giao.

2. Tiếp tục củng cố và duy trì công tác XMC-GDTTSKBC, PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học, PCGD trung học cơ sở và PCGD bậc trung học đã đạt trong năm 2018; trọng tâm đẩy mạnh và hoàn thành công tác PCGD bậc trung học các xã, thị trấn vào năm 2019.

3. Các xã, thị trấn đã được hướng dẫn thực hiện hồ sơ xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và quan trọng nhất là phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2019 cần phải khắc phục và thực hiện, nhằm hoàn thành từng tiêu chuẩn trong chuẩn quốc gia XMC-PCGD năm 2019.

4. Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trung tâm học tập cộng đồng. Các xã, thị trấn hoạt động bình quân ít nhất 8 lần/tháng.

5. Đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo huyện thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình các lớp XMC-PCGD; đôn đốc, nhắc nhở các xã, thị trấn tiếp tục tổ chức thực hiện các chỉ tiêu huyện giao, có kế hoạch huy động và khai giảng các lớp phổ cập giáo dục đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

Nơi nhận:

- Trưởng Ban Chỉ đạo công tác XMC- PCGD huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, Bộ phận XMPCGD.1 PT Liên.2.

**TM. BCD CÔNG TÁC XÂY DỰNG XHHT HUYỆN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**TRƯỞNG PHÒNG
Trần Văn Toàn**

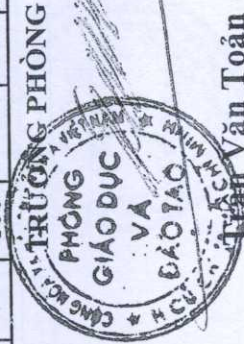
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU GIAO CHO CÁC XÃ, THỊ TRẦN NĂM 2019
VỀ XMC - GDTTSKBC- PC THCS VÀ PCGD BẬC TRUNG HỌC

Thời điểm báo cáo : ngày 01/8/2019

ST T	Tên đơn vị	GDTTSKBC			PCGD THCS (10 điểm)			PCGD trung học (10 điểm)			Huy động HS ra lớp (20 điểm)		TNTHCS (%)		Duy trì sĩ số (10 điểm)	
		Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Trẻ 5 tuổi (%)	Trẻ 6 tuổi (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện	Chỉ tiêu	Thực hiện
	Tổng cộng	362	356		169	41		205	103	75	100	100	95		100	
1	Xã Trung An	0	20		4			7		75	100	100			100	
2	Xã Phước Vĩnh An	0			6			8		75	100	100			100	
3	Xã Phạm Văn Cội	30	21		4			4	1	75	100	100			100	
4	Xã Tân Thạnh Đông	0			25	13		6	16	75	100	100			100	
5	Xã Nhuận Đức	0			2			8	13	75	100	100			100	
6	Xã Phú Hòa Đông	50	68		8			15	10	75	100	100			100	
7	Xã Trung Lập Hạ	15	30		3			7	23	75	100	100			100	
8	Xã Phú Mỹ Hưng	0			2	5		4	1	75	100	100			100	
9	Xã Tân Thông Hội	30			25			20	17	75	100	100			100	
10	Xã Tân An Hội	0			15			30		75	100	100			100	
11	Xã Phước Hiệp	5	9		4			5		75	100	100			100	
12	Xã Thái Mỹ	0			2	9		5		75	100	100			100	
13	Xã Bình Mỹ	100	100		9			10		75	100	100			100	
14	Xã An Phú	0			6			5		75	100	100			100	
15	Xã Hòa Phú	40			9			10		75	100	100			100	
16	Xã Tân Phú Trung	40	53		10	8		20	9	75	100	100			100	
17	Thị trấn	0			9			20		75	100	100			100	
18	Xã An Nhơn Tây	0			5	6		5	7	75	100	100			100	
19	Xã Phước Thạnh	50	52		10			5		75	100	100			100	
20	Xã Tân Thạnh Tây	0			3			4	4	75	100	100			100	
21	Xã Trung Lập Thượng	2	3		8			7	2	75	100	100			100	

Người phụ trách

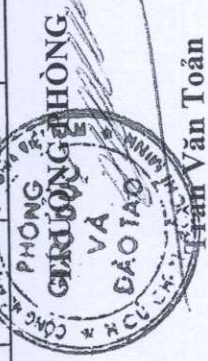
Phạm Thị Liên



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG THÁNG 7 NĂM 2019

Thời điểm : 01/8/2019

Tên đơn vị		Số TT		SỐ LƯỢT NGƯỜI THAM GIA HỌC TẬP VÀ HOẠT ĐỘNG THEO CÁC HÌNH THỨC																												KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG		
Số TT	Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn	HT	Số CĐ	Xóa mù chữ	Bổ túc tiểu học		Phổ cập THCS		Phổ cập THPT		Ngoại ngữ Tin học		Tập huấn KT nông nghiệp		Tập huấn KT nghề ngắn hạn		Tư vấn kinh tế gia đình		Tuyên truyền giáo dục p/lượt		Tuyên truyền Y tế sức khỏe		Văn nghệ TDTT		Tuyên truyền Giáo dục kỹ năng sống		Tuyên truyền Giáo dục môi trường		Nội dung khác		Kinh phí huyện	Kinh phí xã	Kinh phí mạnh thường quân	
					TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ				TS
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34
	1. Tân Phú Trung	1				53	42									185	42					135	73	240	70					150	89		600.000	7.500.000
	2. Tân Thông Hội	1												200	118	74	54	73	38												350	184		12.460.000
	3. Tân An Hội	1														169	165					244	128	325	169	85	44			2415	1136		17.400.000	
	4. Thị Trấn	1														63	3	70	50			180	130					301	120	300	130		12.000.000	
	5. Phước Vĩnh An	1												60	30			70	30	70	25	50	40										6.000.000	
	6. Phước Hiệp	1				9	6													102	60									650	330		2.000.000	8.550.000
	7. Phước Thành	1				52	16							75		70	10			455	125	450	302	300	152	50	50	150	150	350	150		32.500.000	
	8. Thái Mỹ	1				30	16													92	37	96	45	120	78			135	70	52	31		2.730.000	
	9. Trung Lập Hạ	1																				82	38			132	58			46	25		2.160.000	
	10. Trung L. Thượng	1				3										5		35	21	57	48	69	56	1517	60	1584	108	184	168	36	32	10.500.000	42.000.000	14.600.000
	11. An Nhơn Tây	1																		257	162									1560	939		5.840.000	
	12. An Phú	1														42	42			18	8	143	66	25	10					551	203		20.580.000	
	13. Phú Mỹ Hưng	1												2		53	10					64	34							566	279		900.000	45.000.000
	14. Nhuận Đức	1																																
	15. Phạm Văn Cội	1				21	15													50	32	417	289	165	98	87	52	170	92	140	85		3.440.000	
	30. Phú Hòa Đông	1				68	27							80	45	98	54			52	27	260	137			32	18			466	352		3.000.000	
	17. Tân Thanh Tây	1														48	30			365	253	38	34							465	244		6.000.000	
	18. Tân Thanh Đông	1														77	33	56	12	56	22			235	176					560	272		37.520.900	39.400.000
	19. Trung An	1				20	7													150	95	225	155	20	20			30	20	295	120		5.900.000	
	20. Hòa Phú	1																		653	276	103	103					250	76	100	64		10.000.000	
	21. Bình Mỹ	1				100	35																											
Số lượt người tham		21	0	0	356	164				0	0	42	26	417	193	884	443	304	151	227/3	1110	2658	1690	2947	833	2025	358	1220	696	9052	4665	52820900	198780000	1081500
T/cộng số buổi												4		9		37		6		30		37		52		21								



Người phụ trách

Phạm Thị Liên

Trần Văn Toàn

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH KHAI GIẢNG VÀ HỌC TẬP CÁC LỚP XMC - GDTTSKBC CÁC XÃ, THỊ TRẤN
THÁNG 7 năm 2019**

Thời điểm báo cáo : ngày 01/8/2019

Số TT	Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Trường TH phụ trách	3 xã lớp XMC và GDTTSKBC		Tổ chức lớp GDTTSKBC				Ngày khai giảng	Ngày kiểm tra HK I	Ngày kiểm tra HK II	Thời gian giảng dạy	Ngày học	Địa điểm lớp học
			T/số lớp	Tổng số học viên	T/số lớp	h/v nữ	Lớp 4 T/số lớp	h/v nữ						
1	Phú Hòa Đông	Phú Hòa Đông	2	36	1	15	4	1	21	12	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	18h30 -> 21h00	Thứ 3->7	Văn phòng ấp Phú Trung và Phú An
2	Trung An	Phú Hòa Đông	2	32	11			2	32	11	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	18h30 -> 21h00	Thứ 3->7	Văn phòng ấp Phú Trung và Bến Cỏ
3	Phước Thạnh	Trung An	2	20	7			2	20	7	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	18h30 -> 21h00	Thứ 3->7	Văn phòng ấp Thạnh An, ấp An Bình
4	Tân Phú Trung	An Phước	1	16	4			1	16	4	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	18h30 -> 21h00	Thứ 2->6	Phân hiệu Trường TH Phước Thạnh ấp Mây Đẳng
5	Bình Mỹ	Phước Thạnh	1	36	12			1	36	12	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	18h30 -> 21h00	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Phước Hưng
6	Phước Hiệp	Tân Phú Trung	1	23	21			1	23	21	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	17h -> 21h30	Thứ 2->6	Trường Tiểu học Tân Phú Trung
7	Phạm Văn Cội	Tân Phú	1	30	21			1	30	21	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	17h -> 21h30	Thứ 2->6	Trường Tiểu học Tân Phú
8	Trung Lập Thượng	Bình Mỹ	1	50	14			1	50	14	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	18h30 -> 20h40	Thứ 2->6	Trường Tiểu học Bình Mỹ
9	Trung Lập Hạ	Bình Mỹ 2	1	50	21			1	50	21	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	18h30 -> 20h40	Thứ 2->6	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2
		Phước Hiệp	1	9	6			1	9	6	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	19h -> 21h35	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Mũi Cồn Tiêu
		Phạm Văn Cội	1	21	15			1	21	15	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	19h -> 21h30	Thứ 3->7	Văn phòng Ấp 1, 2, 3, 5
		Trung Lập Thượng	1	3	0			1	3	0	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	19h -> 21h30	Thứ 3->7	Tại nhà học viên ấp Trung Bình
		Trung Lập Hạ	2	30	16			2	30	16	Đã hoàn thành chương trình lớp 5 GDTTSKBC	19h -> 21h35	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Xóm Mới, ấp Đồn
		Cộng	17	356	164			1	15	4				

Người phụ trách

Phạm Thị Liên

